

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **95/2025/HNGĐ-ST**
Ngày: 20 - 6 - 2025
V/v tranh chấp về xác định
cha cho con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Ngân

2. Ông Đặng Trần Khoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 537/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2025 về việc “Xác định cha cho con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Lê Nhật V**, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn C, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Ông **Nguyễn Thành L**, sinh năm 1996

Địa chỉ: Tổ A H, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Huỳnh Văn H**, sinh năm 1993

Địa chỉ: Tổ dân phố P, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Lê Nhật V trình bày:

Bà và ông Huỳnh Văn H sống ly thân từ tháng 01/2016 và đang trong quá

trình hoàn tất các thủ tục ly hôn. Năm 2017, bà và ông Nguyễn Thành L có tình cảm và chung sống với nhau như vợ chồng nhưng chưa đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống, bà và ông L có 01 (một) con chung (bé gái) sinh ngày 09/9/2018 theo Giấy chứng sinh ngày 09/9/2018 của Bệnh viện Đ.

Ngày 19/12/2023, bà và ông Huỳnh Văn H chính thức ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 467/2023/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

Ngày 27/8/2024, bà và ông Nguyễn Thành L đăng ký kết hôn, được Ủy ban nhân dân phường V, N cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 85.

Theo kết quả xét nghiệm ADN tại Viện Công nghệ A1 và Phân tích di truyền - GENLAB, ông Nguyễn Thành L và con do bà sinh ra vào ngày 09/9/2018 có quan hệ huyết thống bố con, độ tin cậy > 99,9999%. Vì vậy, bà yêu cầu Tòa án xác định con do bà sinh ra vào ngày 09/9/2018 tại Bệnh viện Đ theo Giấy chứng sinh số 0560, quyển số 14/2018, ngày 09/9/2018 là con đẻ của ông Nguyễn Thành L. Bà đề nghị không tiến hành hòa giải và xin vắng mặt trong tất cả các giai đoạn tố tụng của vụ án bao gồm các buổi làm việc, phiên họp và phiên tòa xét xử.

Tại bản tự khai ngày 16/5/2025, bị đơn ông Nguyễn Thành L trình bày:

Năm 2017, khi bà Lê Nhật V đang sống ly thân và trong quá trình hoàn tất các thủ tục ly hôn với ông Huỳnh Văn H thì ông và bà V có tình cảm và chung sống với nhau như vợ chồng. Cả hai có 01 (một) con chung (bé gái) sinh ngày 09/9/2018 theo Giấy chứng sinh ngày 09/9/2018 của Bệnh viện Đ.

Ngày 19/12/2023, bà Lê Nhật V và ông Huỳnh Văn H chính thức ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 467/2023/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

Ngày 27/8/2024, tôi và bà Lê Nhật V đăng ký kết hôn, được Ủy ban nhân dân phường V, N cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 85.

Theo kết quả xét nghiệm ADN, tôi và con do bà Lê Nhật V sinh ra vào ngày 09/9/2018 có quan hệ huyết thống cha con. Nay bà V khởi kiện yêu cầu Tòa án xác con do bà sinh ra vào ngày 09/9/2018 là con đẻ của ông, ông hoàn toàn đồng ý. Ông đề nghị không tiến hành hòa giải và xin vắng mặt trong tất cả các giai đoạn tố tụng của vụ án bao gồm các buổi làm việc, phiên họp và phiên tòa xét xử.

Tại bản tự khai ngày 16/5/2025, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Văn H trình bày: Ông và bà Lê Nhật V đã hoàn tất thủ tục ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 467/2023/QĐST-HNGĐ ngày 19/12/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa. Ông và bà V chỉ có 01 (một) con chung là Huỳnh Lê Quỳnh N sinh ngày 26/7/2013. Bé gái do bà V sinh vào ngày 09/9/2018 không phải là con của ông. Trước khi có quyết định ly hôn vào ngày 19/12/2023, ông và bà V đã có khoảng thời gian dài sống ly thân từ tháng 01/2016. Do đó, bà V

khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định con do bà sinh vào ngày 09/9/2018 là con đẻ của ông Nguyễn Thành L, ông không có ý kiến gì và đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Do bận công việc nên ông xin vắng mặt trong tất cả các giai đoạn tố tụng của vụ án bao gồm các buổi làm việc, phiên họp và phiên tòa xét xử.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án: Căn cứ các điều 89, 90, 101, 102 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Xác định con do bà Lê Nhật V sinh vào ngày 09/9/2018 theo Giấy chứng sinh số 0560, quyển số 14/2018, ngày 09/9/2018 tại Bệnh viện Đ, Khánh Hòa là con đẻ của ông Nguyễn Thành L, sinh ngày 10/3/1996, số CCCD 056096005928. Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Lê Nhật V khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định con do bà Nguyễn Trúc L1 sinh vào ngày 09/9/2018 là con đẻ của ông Nguyễn Thành L. Bị đơn ông Nguyễn Thành L có địa chỉ cư trú tại thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Căn cứ khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, quan hệ pháp luật được xác định là “Tranh chấp về xác định cha cho con”.

Nguyên đơn bà Lê Nhật V, bị đơn ông Nguyễn Thành L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Văn H vắng mặt và đều có đơn đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ các điều 227, 228 và 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với bà Lê Nhật V, ông Nguyễn Thành L và ông Huỳnh Văn H.

[2] Về nội dung vụ án:

Theo Giấy chứng sinh số 0560, quyển số 14/2018, ngày 09/9/2018 của Bệnh viện Đ, bà Lê Nhật V đã sinh một con, giới tính nữ, vào ngày 09/9/2018. Bà Lê Nhật V và ông Nguyễn Thành L đều xác định bé gái này con chung của

cả hai. Ông Huỳnh Văn H xác định con do bà Lê Nhật V sinh vào ngày 09/9/2018 không phải là con đẻ của ông.

Theo kết quả xét nghiệm ADN số 240798GH/ADN ngày 22/11/2024 của Viện Công nghệ A1 và Phân tích di truyền - GENLAB thì giữa ông Nguyễn Thành L, sinh ngày 10/3/1996, số CCCD 056096005928 và trẻ có tên dự kiến Nguyễn Lê Tú A, sinh ngày 09/9/2018 theo Giấy chứng sinh số 0560, quyền số 14/2018, cấp ngày 09/9/2018 tại Bệnh viện Đ có quan hệ huyết thống bố – con, độ tin cậy 99,9999%.

Như vậy, có đủ cơ sở xác định con do bà Lê Nhật V sinh vào ngày 09/9/2018 theo Giấy chứng sinh số 0560, quyền số 14/2018, ngày 09/9/2018 tại Bệnh viện Đ, Khánh Hòa là con đẻ của ông Nguyễn Thành L, sinh ngày 10/3/1996, số CCCD 056096005928. Do đó, yêu cầu khởi kiện của bà Lê Nhật V là có căn cứ, phù hợp với quy định của khoản 1 Điều 89 của Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[3] Án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 89, Điều 90, Điều 101 và khoản 3 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Xác định con do bà Lê Nhật V sinh vào ngày 09/9/2018 theo Giấy chứng sinh số 0560, quyền số 14/2018, ngày 09/9/2018 tại Bệnh viện Đ, Khánh Hòa là con đẻ của ông Nguyễn Thành L, sinh ngày 10/3/1996, số CCCD 056096005928.

2. Về án phí: Bị đơn ông Nguyễn Thành L phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND TP. Nha Trang;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh